

VĂN HÓA & NGHỆ THUẬT

ALL PHOTOS IN THE PUBLIC DOMAIN



▲ Bức tranh “Marie Antoinette With a Rose” của Élisabeth-Louise Vigée Le Brun, 1783. Sơn dầu trên vải canvas. Cung điện Versailles, Pháp quốc.

NGHỆ THUẬT

Những biểu tượng thời trang phong cách Pháp

Michelle Plastrick

Thi nhân người Ireland Oscar Wilde từng châm biếm rằng: “Thời trang là phù du. Còn nghệ thuật là vĩnh cửu. Thật vậy, thời trang thực sự là gì? Thời trang chỉ đơn thuần là một hình thức xấu xí đến nỗi chúng ta hoàn toàn không thể chịu đựng nổi mà phải thay đổi mỗi sáu tháng một lần!” Đúng thật là những kiểu mẫu, xu hướng thời trang, và ngay cả các nhà thiết kế cũng thường đến rồi đi. Hiếm khi có điều gì hoặc ai đó trở thành một biểu tượng bất hủ. Tuy nhiên, có một số phong cách thời trang dường như vẫn giữ được sức sống theo thời gian.

Pháp quốc vốn nổi tiếng khắp thế giới về ngành thời trang sang trọng (và Paris là kinh đô hoa lệ hàng đầu của

ngành này), thì nơi đây cũng sản sinh ba quý bà trong lịch sử – Hoàng hậu Marie Antoinette, Hoàng hậu Joséphine, và Hoàng hậu Eugénie – những người vẫn tiếp tục truyền cảm hứng cho các nhà thiết kế, các cuốn sách, các bộ phim, chương trình truyền hình, các cuộc triển lãm, các nhà sưu tầm, cũng như những người yêu thích lịch sử và thời trang. Các vị vương hậu này đã đặt định ra xu hướng cho thời đại của mình và vẫn là biểu tượng thời trang qua các thời đại của Pháp quốc. Những bức chân dung còn lưu lại của họ giúp người xem thời nay hiểu được gu thẩm mỹ của mỗi vị phu nhân này đã vượt xa thời đại và biên giới như thế nào.

Hoàng hậu Marie Antoinette

Marie Antoinette được khắc họa trong nhiều bức tranh xuyên suốt

Bà Rose Bertin, thợ may của hoàng hậu, và cũng là người đặt nền móng cho thời trang cao cấp.



cuộc đời bà, từ thời thơ ấu trong những cung điện ở Vienna của mẫu thân là Hoàng hậu của Thánh Chế La Mã (Holy Roman), cho tới thời thiếu nữ trong vương triều của Pháp với vai trò là thái tử phi (phu nhân của người thừa kế ngai vàng Pháp quốc), và đến tuổi trung niên với ngôi vị là hoàng hậu của Pháp quốc. Họa sĩ vẽ bà đẹp nhất là danh họa Élisabeth-Louise Vigée Le Brun.

Bà Vigée Le Brun là một trong những họa sĩ tài hoa nhất ở Pháp vào thế kỷ 18, và trên thực tế, bà cũng là một trong những nữ họa sĩ có tầm ảnh hưởng nhất trong lịch sử. Khi họa sĩ Vigée Le Brun và hoàng hậu Marie Antoinette gặp nhau lần đầu, họ trạc tuổi nhau và sớm nảy sinh tình bạn thân thiết.

Xem tiếp trang 2

Những biểu tượng thời trang phong cách Pháp

Tiếp theo từ trang 1

Hoàng hậu đã giúp đưa họa sĩ vào Viện hàn lâm Hội họa và Điều khắc Hoàng gia danh giá. Trong suốt nhiều năm, họa sĩ Vigée Le Brun đã được mời đến để vẽ 30 bức chân dung cho hoàng hậu.

Tác phẩm “Marie Antoinette With a Rose” (Hoàng hậu Marie Antoinette cùng một đóa hồng) với màu sắc tuyệt đẹp và những chi tiết tinh tế là một ví dụ trong những bức tranh đó. Bức tranh vẽ hoàng hậu trong “chiếc đầm dài theo phong cách Pháp” bằng vải lụa màu xanh xám, điểm xuyết với những dải ruy băng và ren thêu. Người may chiếc đầm này có thể là bà Rose Bertin, thợ may của hoàng hậu, và cũng là người đặt nền móng cho thời trang cao cấp. Trong bức tranh, kiểu tóc phồng búi cao phủ bột của hoàng hậu để lộ một chiếc khăn xếp sọc mỏng dính lông đà điểu. Bức tranh vẽ tỉ mỉ toàn bộ chiếc đầm cho thấy địa vị vương giả và bản sắc Pháp của hoàng hậu Marie Antoinette.

Bức tranh này cũng thể hiện tình yêu huyền thoại của hoàng hậu Marie Antoinette dành cho trang sức. Trong tác phẩm này, bà đeo một chuỗi vòng cổ đôi ngọc trai và vòng tay đồng hồ. Ở thời đại này, ngọc trai có giá trị hơn kim cương. Vào năm 2018, một chiếc mặt dây chuyền ngọc trai cỡ lớn từng thuộc sở hữu của hoàng hậu Marie Antoinette, được truyền lại cho gia đình con gái bà, đã được bán với mức giá kỷ lục là 36 triệu USD tại trung tâm đấu giá Sotheby's. Trong một buổi thảo luận về hoàng hậu Marie Antoinette tại trường nghệ thuật trang sức L'ÉCOLE, sử gia trang sức Gislain Aucremanne cho biết, giá trị của mặt dây chuyền bằng ngọc trai này “một lần nữa cho thấy niềm hứng thú và say mê mà tất cả mọi người, công chúng nói chung cũng như các nhà sưu tập nhiệt thành, luôn dành cho hoàng hậu Marie Antoinette.”

Chiếc đầm dài chemise của Hoàng hậu

Cùng năm mà nữ họa sĩ Vigée Le Brun vẽ bức tranh “Marie Antoinette With a Rose” (Hoàng hậu Marie Antoinette cùng một đóa hồng), trước đó bà đã sáng tác và cho trưng bày bức tranh “Marie Antoinette in a Chemise Dress” (Hoàng hậu Marie Antoinette trong chiếc đầm dài chemise). Bức tranh này đã khiến công chúng tức giận vì miêu tả hoàng hậu đang mặc một chiếc đầm dài “en chemise” giống như áo ngủ, hay còn gọi là “chemise à la reine” (đầm dài chemise của hoàng hậu).

Hoàng hậu vốn một môi khi phải mặc những bộ đầm dài cầu kỳ và nặng nề ở cung điện, vì vậy bà rất yêu thích diện mạo mới của chiếc đầm tròn đơn giản bằng vải muslin có phần dây lưng buộc lỏng này, và kiểu đầm dài này cũng trở thành phong cách được các quý cô tân thời ở Pháp quốc và nhiều quốc gia



PUBLIC DOMAIN

khác lựa chọn. Như sử gia trang sức Aucremanne đã giải thích trong buổi trò chuyện ở trường L'ÉCOLE rằng, suốt thế kỷ 18, “mọi người dân ở châu Âu đều sống theo phong cách Pháp.” Tuy nhiên, nhiều nhà phê bình người Pháp lại thấy bất bình vì chiếc đầm này trông như chiếc váy lót chemise thời đó.

Bức tranh “Hoàng hậu Marie Antoinette trong chiếc đầm dài chemise” đã bị gỡ xuống vì sự phản đối kịch liệt này, và bức tranh “Hoàng hậu Marie Antoinette cùng một đóa hồng” nhanh chóng được sáng tác để thay chỗ cho bức tranh kia. Tuy nhiên, chính “chiếc đầm dài theo phong cách Pháp” ở tác phẩm dài chemise. Bức tranh này đã khiến công chúng tức giận vì miêu tả hoàng hậu đang mặc một chiếc đầm dài “en chemise” giống như áo ngủ, hay còn gọi là “chemise à la reine” (đầm dài chemise của hoàng hậu).

Quý bà Bonaparte

Hoàng hậu Joséphine sinh ra ở Martinique. Bà đã đặt ra các tiêu chuẩn thời trang hàng đầu trong vương triều của phu quân mình – vượt qua những giới hạn của ngành may mặc, đồng thời bà cũng là nhà bảo trợ vĩ đại trong lĩnh vực nghệ thuật và thực vật học. Vương

▲ Bức chân dung của hoàng hậu Joséphine, vợ vua Napoleon, do họa sĩ François Gérard thực hiện, năm 1801. Tranh sơn dầu trên vải canvas. Bảo tàng Hermitage, thành phố Saint Petersburg, nước Nga.



▲ Món trang sức của hoàng hậu Marie Antoinette được trưng bày tại Trung tâm đấu giá Sotheby's. DREW ANGERER/GETTY IMAGES

triều Napoleon lấy cảm hứng mang tính biểu tượng từ cả hai triều đại là Pháp và Đế chế La Mã thời trung cổ sơ khai, đồng thời cố ý bỏ qua nền quân chủ Pháp đã bị phế truất trước đó.

Giống như chiếc áo tunic của người La Mã, chiếc đầm dài chemise cũng là một kiểu thời trang hoàn hảo để nâng cao hình ảnh của vua Napoleon như là người kế tục của các vị hoàng đế La Mã. Dưới thời hoàng hậu Joséphine, chiếc đầm chemise mỏng manh không còn gọi sự liên tưởng đến những thiếu nữ chăn cừu hay các cô gái vất vả trong truyền cổ tích, như thời hoàng hậu Marie Antoinette từng mặc nó; thay vào đó, chiếc đầm mỏng hơn với đường viền cổ thấp hơn. Kiểu đầm dài này buộc chặt ngay phần dưới ngực và được gọi là phong cách thời trang Empire silhouette; đây vẫn là phong cách thịnh hành cho tới thời nay.

Chúng ta có thể thấy hoàng hậu Joséphine mặc kiểu đầm dài này trong bức chân dung do họa sĩ François Gérard sáng tác tại Cung điện Malmaison. Công chúng bị thu hút bởi những gì hoàng hậu Joséphine mặc tiếp theo. Bà Carol Woolton, biên tập viên của tạp chí Vogue Anh quốc, chia sẻ trong một tập của

chương trình phát thanh “If Jewels Could Talk” (Nếu trang sức có thể trò chuyện) rằng hoàng hậu Joséphine vẫn là “nguồn cảm hứng cao nhất cho những gì diễn ra ở Paris”.

Chiếc vương miện của hoàng hậu Bonaparte

Bức tranh của họa sĩ Gérard vẽ hoàng hậu Joséphine đang đội một chiếc vương miện. Bà đã chọn vương miện như món đồ trang sức vì vương miện có từ thời La Mã cổ đại và các hoàng hậu thời trước của Pháp quốc đã không đội vương miện. Hoàng hậu đội vương miện thấp trên trán, theo một phong cách gọi là “à la Joséphine” (phong cách Joséphine). Hơn một trăm năm sau, trong thời kỳ Roaring '20s (Thập niên 1920), phong cách này đã trở nên thịnh hành một lần nữa. Khác với hoàng hậu Marie Antoinette, hoàng hậu Joséphine đã không phủ bột lên tóc và để những lọn tóc xoăn mềm mại.

Trong bức chân dung của hoàng hậu Joséphine tại Cung điện Malmaison, bà đặc biệt đội một chiếc vương miện đính đá. Trong suốt thời đại Napoleon, cơn sốt về nghệ thuật chạm ngọc (glyptics) cổ đại – cameo (viên đá quý được khắc với hình chạm nổi) và intaglio (viên đá quý với một mẫu hoa văn khắc lõm trên bề mặt) – đã trở nên thịnh hành thông qua những phát hiện khảo cổ học đương đại. Vào năm 2021, hai chiếc vương miện được cho là mẫu vật từ bộ sưu tập trang sức cameo và intaglio của hoàng hậu Joséphine, được bày bán tại Trung tâm đấu giá Sotheby's và được bán với giá tổng cộng là 763,000 USD.

Hoàng hậu Eugénie

Nữ hoàng Eugénie sinh ra trong một gia đình quý tộc Tây Ban Nha; bà là phu nhân của Hoàng đế Napoleon III, cháu trai của Napoleon I và cháu nội của hoàng hậu Joséphine. Trái ngược với hoàng hậu Joséphine, nữ hoàng Eugénie bị cuốn hút bởi hoàng hậu Marie Antoinette và yêu thích phong cách thời trang của hoàng hậu. Bà đã điều chỉnh phong cách đó sao cho phù hợp với thời trang ở giữa thế kỷ 19. Bức chân dung có tựa đề “The Empress Eugénie” (Nữ hoàng Eugénie) của Franz Xaver Winterhalter, một họa sĩ nổi tiếng chuyên vẽ các bức chân dung lộng lẫy của hoàng gia, gợi hoài niệm về tác phẩm “Hoàng hậu Marie Antoinette cùng một đóa hồng” của nữ danh họa Vigée Le Brun. Nữ hoàng Eugénie được khắc họa trong chiếc đầm dài bằng vải lụa vàng sang trọng và cầu kỳ với các phần viền, ren thêu, những dải ruy băng, nơ bướm, và tua rua, cùng kiểu tóc phủ bột và các chuỗi ngọc trai. Giống như hoàng hậu Marie Antoinette

► Bức tranh “The Empress Eugénie” (Nữ hoàng Eugénie) của họa sĩ Franz Xaver Winterhalter, năm 1854. Tranh sơn dầu trên vải canvas. Viện bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan, New York.



PUBLIC DOMAIN

Các vị vương hậu này đã đặt định ra xu hướng cho thời đại của mình và vẫn là biểu tượng thời trang qua các thời đại của Pháp quốc.

và hoàng hậu Joséphine, nữ hoàng Eugénie cũng quảng bá các phong cách và thương hiệu mới. Bà Marion Fasel, nhà sáng lập kiêm tổng biên tập của tạp chí The Adventurine, mô tả nữ hoàng Eugénie như một “biểu tượng phong cách thực sự của thời đại. Bà nổi tiếng là người đã thay đổi y phục và trang sức ba hoặc bốn lần mỗi ngày và hiếm khi mặc cùng một bộ xiêm y hai lần. Nhà thiết kế Charles Frederick Worth đã may đầm dài cho bà. Nhà thiết kế Louis Vuitton đã chế tác thủ công những chiếc rương cho bà.”

Ông Worth, nhà thiết kế người Anh thường trú tại Paris được xem là cha đẻ của thời trang cao cấp. Nữ hoàng Eugénie là một nhà bảo trợ tận tâm. Với sự giúp đỡ của bà, ông Worth đã tạo nên những thay đổi hợp thời cho “de rigueur crinoline”, một loại từng váy cứng mặc bên dưới lớp đầm dài dài, và sau đó giới thiệu đến công chúng một phong cách thời trang mới tân thời hơn mà đã trở thành một thịnh hành thời đó: từng váy phồng (bustle).

Trâm cài áo hình nơ

Sau khi vua Napoleon Đệ tam bị phế truất, chính phủ mới của Pháp (Đệ tam Cộng hòa Pháp) đã rao bán kho trang sức hoàng gia để số của Pháp quốc tại “phiên đấu giá thế kỷ”. Mặc dù người phát ngôn viên của chính phủ nói rằng đây là những món đồ xa xỉ hủ bại mà lợi nhuận thu được từ nó sẽ được dùng vào mục đích tốt hơn, nhưng lý do thực sự là vì chính phủ lo ngại nếu những người tuyên bố họ có quyền thừa kế ngai vàng Pháp có thể đeo các trang sức này kèm theo quyền lực chính trị và văn hóa, thì họ sẽ là mối đe dọa cho sự ổn định của chính phủ mới.

Tại phiên đấu giá này, hãng trang sức Tiffany's của Hoa Kỳ đã mua hơn hai phần ba bộ sưu tập. Một trong những vật phẩm nổi bật nhất, và trên thực tế, là một trong những món trang sức nổi tiếng nhất của thời đại này là một chiếc trâm cài áo hình nơ cỡ lớn khảm kim cương được chế tác riêng cho Nữ hoàng Eugénie. Chiếc trâm cài áo này đã được mua nhân danh hoàng hậu Astor của giới thượng lưu Mỹ quốc trong Thời kỳ Vàng son (Gilded Age).

Vào năm 2008, món trang sức này đã tái xuất hiện ở phiên đấu giá, lần này là tại trung tâm đấu giá Christie's. Trong những năm gần đây, Pháp quốc đã đang hào hứng khôi phục di sản văn hóa của quốc gia mình. Chiếc trâm cài áo này được bán riêng cho tổ chức Những bạn hữu của Louvre (Friends of the Louvre organization) với mức giá 10.5 triệu USD. Hiện nay, vật phẩm này được trưng bày cùng những đồ trang sức khác tại Bảo tàng Louvre và rất được du khách yêu thích.

Mặc dù Hoàng hậu Marie Antoinette, Hoàng hậu Joséphine, và Hoàng hậu Eugénie có những phong cách và câu chuyện của riêng mình, nhưng họ cũng có nhiều điểm chung. Tất cả họ đều kết hôn với những vị vua mà sau cùng đều bị phế truất. Và dù tất cả họ không sinh ra ở Pháp quốc, nhưng họ là những phần thiết yếu, không thể tách rời của lịch sử và văn hóa Pháp. Vào thời đại của họ, Paris là kinh đô xa hoa bậc nhất, cũng như bây giờ. Thuở ấy, họ từng là những người dẫn đầu xu hướng thời trang ở Paris, và cho đến nay, họ vẫn được mến mộ như vậy.

Thanh Ân biên dịch



PHO OLD TOWN

VIETNAMESE NOODLE & GRILL

25551 KINGSLAND BLVD. SUITE B102, KATY, TX 77494

(832) 437-4519

OPEN NOW

BUSINESS HOURS:
MON-THU: 11AM - 8PM
FRI-SAT: 11AM - 9PM
SUNDAY: CLOSED



Phở Tái Lăn Hà Nội, Phở Đặc Biệt, Phở Fillet Mignon, Phở Gà, Phở Đò Biển, Mì, Bún, Com, Bánh Mì, Chả Giò, Gỏi Cuốn, Hủ Tiếu Ấp Chảo, Món Ăn Chay, Trà Sữa, và Món Tráng Miếng.





MASTER Chef John Taste of Joy



Được Phát Triển Bởi Vua Đầu Bếp John

- Đầu bếp nổi tiếng
- Trên 30 năm kinh nghiệm về ẩm thực
- Có hàng triệu người theo dõi trên YouTube và mạng xã hội
- Giám khảo các cuộc thi ẩm thực

Tập hợp các loại Nước sốt Đặc chế mới.

Nước sốt XO
Hương vị Hồng Kông nổi bật
Umami ngon trong chai

Nước sốt dầu ớt đỏ
Thật nhiều hương vị
Làm bạn không thể quên
hương vị châu Á

Nước sốt cay
Được pha trộn điều luyện
và tinh hoa
Không thể thiếu cho các món chiên

Được điều chế theo từng phần nhỏ
KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN
KHÔNG CHẤT PHỤ GIA
KHÔNG DÙNG CHẤT ĐIỀU VI

Có bán tại:
MasterChefJohn.com
Amazon.com
Walmart.com

Xem thêm video của Chef John trên:
Taste Show

Sản xuất tại CANADA



ProCare Pharmacy & Medical Supplies

- Cung cấp đầy đủ các loại thuốc tây, vắc xin ngừa cảm cúm, COVID-19, và du lịch. Không cần lấy hẹn trước.
- Cung cấp tất cả các loại dụng cụ y khoa như xe lăn, gậy, dụng cụ an toàn trong phòng tắm, gối đặc biệt cho người đau cổ, đau lưng, đau chân... Đặc biệt: Có bán giấy trị liệu cho bệnh nhân Tiểu Đường; Giày, nịt lưng giảm đau cột sống... Và rất nhiều sản phẩm hữu ích khác để phục vụ quý khách hàng.
- Nhà thuốc ProCare được công nhận là nhà thuốc chuyên cung cấp các loại thuốc đặc trị bởi Cơ Quan Kiểm Định Sử Dụng thuốc của Hoa Kỳ (URAC).
- Mục tiêu chính của toàn thể nhân viên nhà thuốc chúng tôi là cung cấp đầy đủ mọi chỉ dẫn về sức khỏe và đồng thời phục vụ tối đa để đáp ứng nhu cầu của từng bệnh nhân.
- Chương trình “Đơn giản thuốc” nhằm tăng sự tiện lợi cho quý vị và giúp đạt hiệu quả trong cách dùng thuốc qua việc tư vấn trực tiếp giữa Dược Sĩ với từng bệnh nhân.



Châm ngôn của chúng tôi:
Chất Lượng - Thành Tâm - Nhanh Chóng

Free Delivery

9191 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92844

Website: www.ProCareDrugStore.com
Email: info@ProCareDrugStore.com

Phone: (714) 899-1111
Fax: (714) 899-2808

Mở Cửa 7 Ngày Mỗi Tuần

Thứ Hai – Thứ Sáu 9:30 AM - 6:30 PM
Thứ Bảy – Chủ Nhật 9:30 AM - 1:30 PM



▲ Cùng sự nổi danh của nhà soạn nhạc Bernard Herrmann, nhạc phim đã có nhiều thay đổi. Đây là tấm ảnh chụp ông khi chỉ huy dàn nhạc giao hưởng trong đoạn giới thiệu bộ phim “The Man Who Knew Too Much” (Người Đàn Ông Biết Quá Nhiều) năm 1956 của đạo diễn Alfred Hitchcock.

‘Nhạc phim Kinh điển’ trở thành ‘Âm nhạc Cổ điển’ từ khi nào, liệu có thể hay không?

Michael Kurek

Trong những năm gần đây, khi các dàn nhạc giao hưởng luôn chật vật để duy trì tài chính, họ đã đổi mới các chương trình sao cho bán được vé. Một cách để đạt được điều này là tăng số lượng các buổi biểu diễn âm nhạc pop và giảm các buổi hòa nhạc cổ điển. Thậm chí trong các buổi hòa nhạc cổ điển, họ đã chuyển sang trình diễn một loạt trích đoạn nhạc phim – điều được đây chỉ dành cho các buổi biểu diễn âm nhạc pop. Hiện nay, các bản nhạc này đã chiếm vị trí “nhạc mới” của các buổi hòa nhạc, thay cho các bản nhạc đường đại chối tại.

Khi tôi dẫn các cuộc trò chuyện trước buổi hòa nhạc, khán giả thường hay hỏi tôi một câu như thế này: “Có phải nhạc phim là nhạc cổ điển mới?” Có lẽ đây là một câu hỏi hợp lý, mặc dù ít người hơn bao giờ hết biết được rằng có cả thể loại được gọi là âm nhạc cổ điển “hàn lâm” đường đại. Câu hỏi này cũng có vẻ hợp lý vì khá nhiều bản nhạc phim đã tồn tại và được yêu thích từ lâu. Các bản nhạc này thường được sáng tác cho các nhạc cụ của dàn nhạc giao hưởng như các bản nhạc cổ điển và các tác phẩm theo phong cách của thời kỳ Hậu-Lãng mạn, chịu ảnh hưởng bởi các nhà soạn nhạc cổ điển như Richard Wagner hay Gustav Holst.

Tuy nhiên, nhạc phim và nhạc cổ điển cũng có một số điểm khác biệt chủ yếu, từ đó đưa đến luận rằng chúng về căn bản là hai thể loại khác nhau. Ở đây không ngụ ý rằng thể loại này hay hơn hoặc dở hơn thể loại kia, chỉ là để nói điều này giống phép so sánh giữa táo-và-cam.

Những điểm khác biệt về Độ dài, Hình thức, và Mục đích

Điểm khác biệt rõ ràng nhất giữa nhạc phim và âm nhạc cổ điển – với một số trường hợp ngoại lệ – là nhạc phim được chia thành các “bài nhạc” ngắn, thường bị ngắt quãng bởi những cuộc hội thoại hoặc chuyển các phân cảnh hay miêu tả cảm xúc trên màn ảnh. Xét một cách đơn giản về độ dài, nhạc phim có thể ví như một tập thơ, trong khi một bản giao hưởng có liên quan về mặt hình thức và cấu trúc. Chẳng hạn như, một bài thơ sonnet có thể có hình thức 14 câu, thường ở thể thơ ngũ ngôn [một dòng thơ có 10 âm tiết được chia thành 5 nhịp], trong khi một cuốn tiểu thuyết có thể yêu cầu bố cục dàn trải rộng đan xen nhiều yếu tố đưa đến cao trào ở gần cuối.

Thông thường, một bài nhạc phim có thể có một hoặc hai giai điệu cùng trong một âm giai. Trong khi đó, một chương của bản giao hưởng dạng sonata có thể có bố cục rộng lớn, đan xen các chủ đề và phát triển các chủ đề thông qua nhiều âm giai để đẩy đến cao trào trong âm nhạc.

Ngoài ra, một điểm khác biệt rõ ràng nữa là nhạc phim cần sự cộng tác giữa nhà soạn nhạc và nhà sản xuất phim, theo một ý nghĩa nào đó thì nhạc phim phải “tuân theo” những gì diễn ra trên màn ảnh, hoặc tương thích với phim theo từng khoảnh khắc. Xét về nội dung, một bản nhạc cổ điển sẽ là tác phẩm độc lập và không bị phụ thuộc.

Những điểm khác biệt khó thấy giữa Nhạc phim và Âm nhạc cổ điển

Nếu tôi không nhầm, thì không phải ai cũng biết rằng hầu hết tất cả các nhà soạn nhạc phim đều cộng tác với một hoặc nhiều nhà hòa âm phối khí, vì vậy âm nhạc đó chính xác là sự phối hợp giữa họ với nhau. Trong khi một nhà soạn nhạc cổ điển tự chịu trách nhiệm sáng tác một bản tổng phổ hoàn chỉnh đến từng nốt nhạc cho mỗi loại nhạc cụ trong dàn nhạc, thì các nhà viết nhạc phim thường chỉ sáng tác một bản phác thảo cho dàn đường cầm, hoặc một bản “luộc phổ” (short score) với một số khuôn nhạc, họ giao bản nhạc này cho người hòa âm phối khí. Nghệ sĩ hòa âm phối khí đôi khi không hề được vinh danh trên màn ảnh, hoặc không có tên trong “phần chữ nhỏ” giữa hàng trăm danh xưng chạy cuộn lên ở cuối bộ phim.

Chẳng hạn như, ông John Williams đã cộng tác lâu dài với nhà phối khí Conrad Pope – người viết chi tiết toàn bộ bản nhạc cho những bộ phim như “Star Wars” (Chiến tranh giữa Các vì sao), loạt phim “Indiana Jones”, và “Harry Potter”. Tuy nhiên, ông John Williams được biết đến là nhà soạn nhạc đã viết rất nhiều lời ghi chú tỉ mỉ trong bản phác thảo của mình cho nhạc cụ nào nên chơi ở phần nào, người hòa âm phối khí chỉ cần hòa thiện bản tổng phổ. Theo một ý nghĩa nào đó, ông Williams là người sáng tác kiểm soát hòa âm phối khí, chỉ là ở phiên bản có động mà thôi.

Tuy nhiên, nhiều nhà soạn nhạc khác cung cấp khá ít thông tin cho người hòa âm, cho nên nghệ sĩ hòa âm thực sự cũng phải kiểm soát vai trò phối khí, sáng tác giai điệu phối bè và viết các ký hiệu nhạc lý mà nhà soạn nhạc không quan tâm. Đây là vai trò sáng tạo quan trọng hơn nhiều, như có thể thấy rõ trong ảnh minh họa bên dưới (hình trên cùng bên phải). Ở bên trái là những gì nhà soạn nhạc cung cấp cho nghệ sĩ hòa âm trong một bộ phim thực tế (tên được ẩn danh): đó chỉ là một giai điệu cùng các hợp âm. Và bên phải là các giai điệu tương tự do người hòa âm phối khí hoàn thiện trong bản tổng phổ. Sẽ có vẻ công bằng, với những bản nhạc phim từng đạt tiêu chuẩn của âm nhạc cổ điển, thì nên vinh danh nghệ sĩ hòa âm như người đồng sáng tác.

Một điểm khác biệt căn bản giữa nhạc phim và âm nhạc cổ điển là nhạc phim gần như luôn luôn có các đoạn nhạc gọi là “nhạc nền”, phần nhạc vang lên trong khung cảnh tự nhiên khi các diễn viên đang đối thoại ở tiền

cảnh, để tạo cảm xúc. Tuy nhiên, mỗi khoảnh khắc của một bản nhạc cổ điển đều ở sân khấu trung tâm, cần phải lời cuốn thỉnh giả, và đây tiến triển “câu chuyện” âm nhạc về phía trước. Khi nhạc phim được đưa vào khán phòng hòa nhạc, phần nhạc đệm sẽ bị loại bỏ và chỉ những phần đáng nhớ được ghép thành một “tổ khúc” hoặc liên khúc bao gồm nhiều trích đoạn. Các tổ khúc từ các vở ballet và opera cũng được biểu diễn khá phổ biến trong khán phòng hòa nhạc.

Khi lồng ghép nhạc cổ điển vào trong phim, người ta sẽ làm ngược lại: Bản nhạc được chia thành các đoạn nhạc ngắn, và thêm phần nhạc nền mới vào những phân cảnh cần thiết. Lúc đó, người ta có thể phỏng đoán bài nhạc này không còn là một bản nhạc cổ điển đúng nghĩa, và hiếm khi tìm đến bản nguyên tác.

Cuối cùng, cũng là một lời khái quát có thể gây tranh cãi: Phần lớn nhạc phim dường như được lấy từ một nguồn nhạc cổ điển cụ thể một cách có tình, chẳng hạn như một khoảnh khắc trong bản nhạc phim “Chiến Tranh giữa Các Vì Sao” với khoảnh khắc gần như giống hệt trong chương “Mars” của tác phẩm “The Planets” của nhà soạn nhạc Holst. Có thể lập luận rằng phần lớn nhạc cổ điển cũng được lấy từ những tác phẩm cổ điển khác, mặc dù thường là do sự tình cờ hoặc ít rõ ràng hơn.

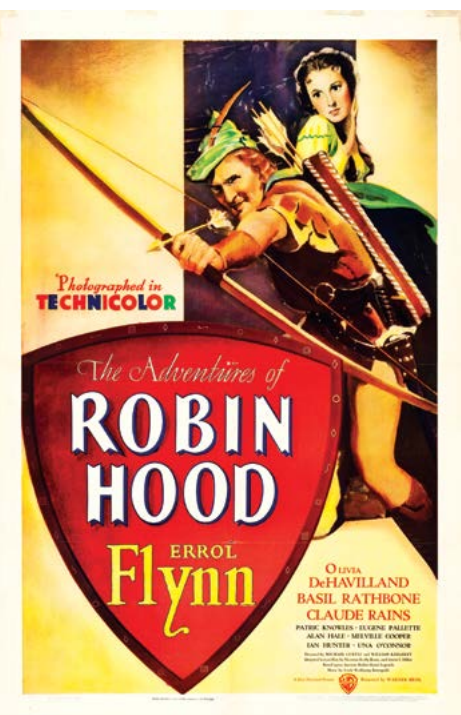
Sự kết duyên giữa Nhạc phim và Âm nhạc cổ điển

Có lẽ ranh giới giữa hai thể loại nhạc này thực sự đã mở rộng đi nhờ vào nhà soạn nhạc cổ điển lỗi lạc người Áo Erich Wolfgang Korngold (1897–1957), người đã có những bản nhạc cổ điển được biểu diễn trên toàn thế giới, bao gồm cả Nhà hát Opera Metropolitan của New York. Vào năm 1934, ông Korngold đã được mời đến Hollywood để soạn lại bản nhạc của tác giả nhạc cổ điển Felix Mendelssohn cho bộ phim chuyển thể từ tác phẩm “A Midsummer Night’s Dream” (Giấc Mơ Đêm Hè) của văn hào Shakespeare. Với sự nổi dậy của Hitler vào thời điểm đó, nhà soạn nhạc người Do Thái Korngold đã quyết định ở lại Hollywood – nơi ông trở thành nhà viết nhạc phim tiên phong, sáng tác cho tổng cộng 16 bộ phim.

Trong những bộ phim đầu tiên ấy, ông Korngold đã tiếp tục sáng tác các bản nhạc cổ điển cho các bộ phim như “The Adventures of Robin Hood” (Những Cuộc Phiêu lưu của Robin Hood) năm 1938 cùng Errol Flynn và Olivia de Havilland, mà không cần bản tâm cắt thành các bài nhạc ngắn. Trong những ngày đầu tiên của ngành điện ảnh, âm nhạc thường được diễn tấu liên tục như một bản nhạc cổ điển, và đôi khi lại phản tác dụng, bản nhạc chỉ được giảm nhỏ âm lượng khi có cuộc hội thoại vang lên trong phim. Về sau, đặc biệt là với sự nổi danh của nhà soạn nhạc phim Bernard Herrmann (1911–1975),



▲ Một bản nhạc phim thể hiện ý tưởng âm nhạc (bên trái) của nhà soạn nhạc và bản tổng phổ hoàn thiện của người hòa âm.



▲ Sáng tác của nhà soạn nhạc Erich Korngold cho bộ phim “Adventures of Robin Hood” (Những cuộc phiêu lưu của Robin Hood) được xếp hạng thứ 11 bởi American Film Institute (Viện Phim ảnh Hoa Kỳ) cho thể loại nhạc phim độc hay nhất. Nhưng tác phẩm này là âm nhạc cổ điển hay là một thể loại hoàn toàn khác?



▲ Nhà soạn nhạc Erich Wolfgang Korngold, năm 1934–35. Bức ảnh này là một món quà từ Musical America Archives (Kho lưu trữ Âm nhạc Hoa Kỳ).

phương pháp hiện đại dành cho các bản nhạc ngắn đã ra đời, chẳng hạn như bản nhạc cho bộ phim “Vertigo” vào năm 1958 của ông. Trong những năm gần đây, một số bản nhạc phim của tác giả Korngold đã được thu âm và biểu diễn trong khán phòng hòa nhạc như nhạc cổ điển hoàn chỉnh – trên thực tế, đây là sự kết duyên giữa hai thể giới: nhạc phim và âm nhạc cổ điển.

Ông Michael Kurek là tác giả của cuốn sách mới ra mắt “The Sound of Beauty: A Composer on Music in the Spiritual Life” (Thanh âm của Vẻ đẹp: Một nhà soạn nhạc về Âm nhạc trong Cuộc sống tâm linh) và là nhạc soạn nhạc của album cổ điển đứng thứ nhất Billboard gần đây, “The Sea Knows”. Ông đã giành được nhiều giải thưởng sáng tác, bao gồm Giải Oscar danh giá trong Âm nhạc từ Viện Hàn lâm và Nghệ thuật Hoa Kỳ. Ông giữ chức vụ trong Ủy ban để cử của Viện Thu âm cho Giải Grammy cổ điển.

Thiên Văn biên dịch



▲ Bức tranh của họa sĩ Mantegna kịch liệt chứng ta từ bỏ những thói hư tật xấu để được hạnh phúc phát triển. Tác phẩm “Minerva Expelling the Vices from the Garden of Virtue” (Nữ Thần Minerva đuổi các Thói xấu khỏi Khu vườn Đức hạnh) của họa sĩ Andrea Mantegna, khoảng năm 1502. Tranh Sơn dầu trên vải canvas, kích thước 5.25 feet x 6.3 feet. Viện bảo tàng Louvre.

NGHỆ THUẬT

Dọn cỏ khu vườn: ‘Nữ Thần Minerva đuổi các thói xấu khỏi Khu vườn Đức hạnh’

Hội họa kể chuyện cuộc sống

Yvonne Marcotte

Đó là một ngày hè nóng nực. Vị giáo sư đang chuẩn bị bài giảng trong phòng làm việc tại gia. Ông vươn vai và nghỉ giải lao. Ông mở cửa sổ phòng làm việc đón không khí trong lành và ánh nắng mặt trời, và tất nhiên để ngắm khu vườn của ông. Ông hải lòng khi nhận thấy những hạt giống mà ông gieo hồi mùa xuân năm ngoái đang phát triển và đơm hoa. Ánh mặt trời chiếu rọi trên những tán lá xanh mướt, trên ngọn cây cao vút, trên những giàn dây leo cà chua, và – ôi không! – có rất nhiều cỏ dại.

Quả thật rộn với công việc giảng dạy trong những tuần qua, ông đã không nhận ra có đại mục um tùm trong khu vườn của mình. Cảm thấy áy náy, ông bước ra ngoài kiểm tra, ông thấy một nhóm cây không mời mà đến. Loại cây này đã âm thầm len lỏi vào những rặng bí, đậu, và hoa hướng dương. Đã tới lúc phải dọn cỏ dại.

Trong suốt thời kỳ Trung cổ, khu

Trong suốt thời kỳ Phục hưng, các họa sĩ đã khắc họa những khu vườn như một bối cảnh ngụ ngôn và đưa văn học cổ điển, thần thoại, và truyền thuyết lồng ghép vào các bức tranh của họ.

vườn từng là biểu tượng được miêu tả trong nghệ thuật như một nơi tu dưỡng đức hạnh bên trong mỗi người chúng ta. Vào năm 1279, tu sĩ dòng Đa Minh Frère Laurent đã viết luận thuyết đạo đức có minh họa (một bức tranh trong bản thảo thời trung cổ) có tựa đề là “The Virtue Garden” (Khu vườn Đức hạnh). Về sau, trong suốt thời kỳ Phục hưng, các họa sĩ đã khắc họa những khu vườn như một bối cảnh ngụ ngôn và đưa văn học cổ điển, thần thoại, và truyền thuyết lồng ghép vào các bức tranh của họ. Một trong những tác phẩm là câu chuyện về nữ thần trí tuệ và công lý Minerva của La Mã – vị thần trông coi Khu vườn Đức hạnh trên thiên đường. Chuyện kể rằng thời gian, cơn thịnh nộ của nữ thần Minerva ngày càng lớn dần khi nàng thấy đám cỏ dại xấu xa tàn phá khu vườn.

Dọn dẹp trong Khu vườn Đức hạnh Danh họa thời kỳ Phục hưng Andrea Mantegna (1431–1506) đã thuật lại câu chuyện này trong họa phẩm “Minerva Expelling the Vices from the Garden of Virtue” (Nữ Thần Minerva đuổi các thói xấu khỏi Khu vườn Đức hạnh) về năm 1502. Bức tranh của ông Mantegna miêu tả hình tượng của những thói bất

hảo mà con người nên từ bỏ. Trong bức họa này, nữ thần Minerva đi đôi giày cothurnus, một loại giày hồ ngón chân, và khoác y phục chiton dài đặc trưng (áo choàng La Mã), đội mũ chiến binh thời Hy Lạp cổ đại để lộ khuôn mặt của mình. Nữ thần cầm cây giáo và tấm khiên khắc hình đầu của quỷ Medusa để xua đuổi tà ác. Nữ thần chiến binh lao về phía trước, đẩy lùi những tật xấu đang chạy trốn trong hoảng sợ. Những tiểu thiên sứ “Cupidi” với đôi cánh giống loài bướm đã ngang nhiên làm loạn khu vườn bằng trò nghịch ngợm tai hại, giờ đây đang tháo chạy. Mọi thứ trở nên hỗn loạn khi những sinh vật xấu vùng vẫy chạy khắp nơi để tránh khỏi cơn thịnh nộ của nữ thần Minerva. Danh họa Mantegna đã sử dụng kỹ thuật khắc chữ dùng trong thời kỳ Trung cổ để nhận diện các đồ vật hoặc nhân vật thông qua các dải giấy, biểu ngữ, hoặc dải buộc đầu ở gần hoặc ở trên nhân vật. Ngoài cùng bên trái là một cây ô liu với khuôn mặt và dáng hình phụ nữ được quấn quanh bởi một dải giấy. Theo một số nguồn tài liệu, đây là nữ thần Daphne, nàng đã hóa thành cây để tránh sự theo đuổi của thần Apollo. Xem tiếp trang 7



Quý vị muốn tặng báo cho người thân, bạn bè? Epoch Times sẽ giúp chuyển tận nhà mỗi tuần.

TEL: (714) 356-8899 | WWW.EPOCHTIMESVIET.COM

EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT

VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

Hai cử nhân biết trước đề thi và lời giải, vì sao vẫn không đỗ?

Thái Nguyên

Vào thời Tướng Phù triều Tống, ở Tứ Xuyên có hai người bạn đồng học, cả hai đều thi đỗ cử nhân, cần vào kinh thành thi Trạng Nguyên. Nhưng vì nghèo không có tiền làm lộ phí, đành phải đến nơi khác tìm việc làm, kiếm chút tiền mới lo liệu hành trang lên đường.

Lúc này đã sắp đến cuối năm. Hai người họ sợ trễ ngày thi, liền vội vàng lên đường, đi cả ngày lẫn đêm. Trên đường họ phải đi qua miếu Trượng Ác Tử ở Kiếm Môn. Vị Thần Tiên được thờ trong miếu này là Anh Hiên Vương đặc biệt linh nghiệm, nổi tiếng khắp Tứ Xuyên, phàm là người đi ngang qua đều muốn vào miếu cầu khẩn. Khi hai cử nhân này đi ngang qua miếu thì sắc trời đã tối, gió to tuyết dày, đi đường vào ban đêm, quả thực là lạnh cóng chịu không nổi. Hai người bèn đến trong miếu cầu khẩn, xin Thần Tiên báo cho hai người giấc mộng để đoán biết kết quả cuộc thi sắp tới.

Hai người họ vội vàng qua loa nằm xuống ngủ ngay tại chỗ trên hành lang. Vào đêm khuya, gió tuyết càng lớn hơn. Hai người họ bỗng nhìn thấy trong miếu đèn đuốc sáng trưng, chiếu sáng như ban ngày, mọi người đi tới đi lui, sắp xếp yến tiệc. Chỉ chốc lát sau, tiếng hô mở đường từ xa dần lại gần, âm thanh chấn động bốn phương. Người tới để toàn là Thần Tiên trên núi và dưới nước. Sau khi các vị Thần Tiên vào tiệc thì cũng mời rượu lẫn nhau như người thường. Hai vị cử nhân này quá sức sợ hãi, nhưng lại không thể làm gì, bèn lên lên đứng dậy, núp trong bóng tối quan sát.

Các vị Thần Tiên đã uống xong một vòng rượu, có một vị nói: “Thượng Đế lệnh cho chúng ta sáng tác phú Trạng Nguyên của năm sau, hẳn là nên thảo luận về đề thi.” Một vị Thần Tiên khác nói: “Cứ lấy đề là ‘Chủ đỉnh tượng vật’.

Thế là các vị Thần Tiên mỗi người đều viết một phần, còn cùng nhau sửa chữa, thương lượng. Viết trong thời gian rất lâu mới xong, sau đó thì cao giọng ngâm đọc. Một vị Thần Tiên nói: “Hẳn là gọi linh hồn người sang năm đỗ Trạng Nguyên kia tới, để cho hắn nghe qua một chút.”

Hai người cử nhân này âm thầm cao hứng, nói nhỏ với nhau rằng: “Đây chính là dự định cho chúng ta đó.”

Đến khi trời sắp hừng đông, các vị Thần Tiên đều đứng lên chào từ biệt, rồi ra đi trong tiếng hô mở đường. Trong miếu yên tĩnh trở lại, không khác gì với thường ngày. Hai cử nhân này rất thông minh, đều học thuộc toàn bộ bài phú các vị Thần Tiên làm, vội vàng chép lại, một chữ cũng không sót. Hai người quý xuống trước tượng

Thần thờ trong miếu lấy một hời, rồi vui vẻ phấn khởi lên đường. Họ theo đường lớn mà đi, vừa đi vừa cười nói vui vẻ.

Đến lúc tiếp nhận đề thi của Hoàng Đế, hai cử nhân này lần lượt được xếp ngồi ở dưới hiên phía đông và hiên phía tây của cung điện. Đề thi do đích thân Hoàng Đế ra đề, chính là “Chủ đỉnh tượng vật”, ngay cả văn chân (văn ở cuối câu thơ) đều không có gì sai khác. Vị cử nhân ngồi ở hiên phía đông kia nhớ lại phần bài thi kia đã chép lại khi ở trong miếu, cố nhớ nhưng một chữ cũng không nhớ nổi. Người này bèn đi tới hiên phía tây để hỏi người bạn của mình. Vị cử nhân ngồi ở mái hiên phía tây nhìn thấy bạn của mình đi tới liền nói: “Đề thi Hoàng Thượng ra ứng với chuyện ở trong miếu. Nhưng phần bài thi tôi lại không nhớ chút gì cả. Tôi đang muốn đi qua hỏi cậu một chút, hy vọng cậu đừng giấu diếm tôi!”

Vị cử nhân ngồi ở dưới hiên phía đông nói: “Tôi đang muốn hỏi cậu đây!”

Hai vị cử nhân này nghỉ ngơi, chất vấn lẫn nhau: “Khi ở tình huống thiệt hơn trước mắt, mỗi lộ ra cái gọi là tình bằng hữu thường ngày. Đây là Thần Tiên ban cho, người lại chiếm giữ cho riêng mình, như thế Trời cao có thể phù hộ cho người ư?”

Hai người đều vô cùng tức giận, rât mất hứng, tùy ý qua loa cầm bút viết một bài thi rồi đi ra ngoài.

Chờ đến lúc công bố kết quả thi, cả hai vị cử nhân này đều không đỗ. Người đỗ Trạng Nguyên tên là Từ Thích. Không lâu sau, bài thi của Trạng Nguyên được in ra bán. Hai vị cử nhân cầm ra đối chiếu với bài phú đã chép được ở trong miếu ngày đó, một chữ cũng không sai. Hai người thở dài, lúc này mới hiểu được hết thấy được – mất đều là do trong mệnh đã chủ định sẵn rồi. Thế là hai người vứt bút mực, ẩn vào núi sâu, không còn tiếp tục theo đuổi nghiệp bút văn thi cử nữa.

Câu chuyện về “Chủ tâm hại bạn, Thiên ý không dung” trong đợt khảo thí

Thời nhà Minh có hai vị tú tài, đều chủ yếu nghiên cứu học tập “Kinh Xuân Thu”, cũng đều có tài danh. Hai người thường luận bàn với nhau, mối quan hệ cũng rất tốt. Vào đêm trước ngày thi hướng, hai người ngủ chung một giường. Tú tài Giáp chờ sau khi tú tài Ất ngủ say, nhẹ nhàng bò dậy, lên lấy cây bút tốt mà Ất chuẩn bị để viết bài thi, cho vào miệng nhai cắn làm hỏng hết lông bút, sau đó lại cắt vào giống như cũ.

Ngày hôm sau, tú tài Ất vội vàng đi vào trường thi, không hề hay biết chuyện gì đã xảy ra. Đến khi cậu viết nháp xong bài thi, rút cây bút tốt đã chuẩn bị ra dùng, mới phát hiện cây bút ấy hoàn toàn không thể viết được nữa,



▲ Được – mất trong mệnh đã được định sẵn, phú quý thuộc về người nào, quả thực là do Trời quyết định, sức người không thể thay đổi. (Ảnh minh họa)

cậu giắt mình kinh ngạc, đành phải dùng cây bút viết nháp để viết bài thi. Cây bút viết nháp viết kiểu chữ Khải rất xấu, làm thế nào cũng không thể viết đẹp lên được. Tú tài Ất mượn bút của những người thi ngồi bên cạnh, nhưng không ai chịu cho cậu mượn. Cậu không thể làm gì hơn, nằm gục ở trên bàn khóc nức nở một hồi, định quẳng bài thi đi cho rồi.

Bỗng nhiên cảm thấy có chút mệt mỏi, thấy dù sao cũng không làm nổi bài thi, tú tài Ất bèn gục đầu xuống ngủ gật. Chỉ chốc lát sau cậu hình như cảm thấy có Thần vỗ vào lưng mình và nói: “Nhanh dậy! Viết đi! Nhanh dậy! Viết đi!” Cậu tỉnh dậy, nhìn lại cây bút bị nhai nát kia nay đã trở nên hoàn hảo như mới, liền cầm lấy nó, vừa đẩy một bụng hồ nghi vừa viết bài. Chốc lát đã viết xong, cây bút kia lại trở thành bị cắn nát như cũ.

Sau khi nộp bài thi, tú tài Giáp

cũng còn ở trong trường thi. Tú tài Ất đi tới hỏi: “Bài thi viết được như ý không?” Giáp nói: “Đầu có! Chỉ là gắng gượng làm xong bài thôi.” Giáp nói xong, khuôn mặt bỗng bắt gặp ửng đỏ, vội vàng chạy ra ngoài tìm một chỗ khác ở trọ.

Ngày kế tiếp, vì bài thi của tú tài Giáp vi phạm quy định, bị buộc phải dừng thi. Tú tài Ất thuận lợi thi xong, đỗ thủ khoa của “Kinh Xuân Thu”, ngay sau đó lại thi đậu tiến sĩ.

Qua hai câu chuyện trên, có thể thấy được rằng được–mất trong mệnh đã được định sẵn, phú quý thuộc về người nào, quả thực là do Trời quyết định, sức người không thể thay đổi.

Tài liệu tham khảo: “Nhai Hạ Phóng Ngôn”, “Dùng Trạng Tiểu Phẩm”. Cổ Dung biên tập Tiểu Minh biên dịch

NGHỆ THUẬT

Tình yêu, lúc ốm đau cũng như khi khỏe mạnh

Mùa xuân dâng trào trong tranh của Rembrandt

Lorraine Ferrier

Rembrandt đã vẽ người vợ yêu dấu của mình, Saskia, trong suốt cuộc hôn nhân của họ – lúc ốm đau cũng như khi khỏe mạnh, cho đến khi cái chết chia lìa họ. Ông miêu tả vợ theo mọi cách có thể. Trong các tác phẩm nghệ thuật của ông, nàng Saskia là vừa người vợ, người mẹ, và nàng thơ. Chúng ta thấy cô ấy với mái tóc rối khi thức dậy; mỉm cười với chồng; và trang nghiêm như nàng Minerva, nữ thần trí tuệ thời La Mã cổ đại; đây chỉ là một vài ví dụ.

Ba bức tranh Rembrandt vẽ Saskia trong vai nàng Flora, nữ thần mùa xuân và khả năng sinh sản của người La Mã cổ đại, miêu tả sinh động những giai đoạn trong cuộc hôn nhân của Rembrandt và sự ngăn ngừi của cuộc đời – từ những búp non của tuần trăng mật cho đến lúc mang thai khai hoa nở nhụy khi và đến khi có đột ngột ra đi.

Những bức tranh Flora này cũng cho thấy cách Rembrandt sử dụng các nét đặc trưng của Hy Lạp. La Mã cổ đại, và Phục hưng nước Ý hài hòa trong nghệ thuật của mình. Ở cả thời kỳ Phục hưng ở miền Bắc và nước Ý, các nghệ sĩ rất thích sáng tạo các tác phẩm có sự hiện diện của các nam thần, nữ thần, và sinh vật thần thoại cổ đại.

Dù chưa bao giờ đến Ý, nhưng họa sĩ Rembrandt lại lấy cảm hứng từ các tác phẩm của các nghệ sĩ Phục hưng phương Bắc, chẳng hạn như các họa sĩ Anthony van Dyck, Peter Paul Rubens, và họa sĩ lịch sử Pieter Lastman – người mà ông đã học cùng ở Amsterdam vào khoảng năm 1624. Ông Rembrandt cũng có cơ hội tiếp cận với Nghệ thuật Phục hưng của Ý ở Amsterdam, chẳng hạn như bức tranh Flora của danh họa Titian thuộc sở hữu của đại sứ Tây Ban Nha tại thành phố này, ngài Alfonso Lopez.

Tình yêu chớm nở

Năm 1633, nàng Saskia gặp Rembrandt ở Amsterdam khi cô đến thăm anh họ của mình, một nhà kinh doanh tranh của Rembrandt, ông Hendrick van Uylenburgh.

Vài ngày sau lễ đính hôn của họ, ông Rembrandt đã phác thảo bức họa đầu tiên về Saskia bằng chì bạc. Đó là một tác phẩm tinh tế, thú vị và tràn đầy tình yêu. Cô ấy đội chiếc mũ rộng vành và nở nụ cười bên lên, khi đó có cảm một đóa hoa, có lẽ là đóa hồng mà Rembrandt vừa tặng. Dưới góc bức họa, Rembrandt đề rằng: “Đây là chân dung của vợ tôi, được vẽ khi cô ấy 21 tuổi, vào ngày thứ ba sau lễ đính hôn của chúng tôi, ngày 08/06/1633.”

Cặp đôi kết hôn vào ngày 22/06/1634, và cùng năm đó, họa sĩ Rembrandt lần đầu tiên vẽ Saskia trong bức họa Flora.

Họa sĩ Rembrandt miêu tả Saskia ở góc nhìn nghiêng, kích thước tương đương người thật, vẽ ba phần tư người, cô mặc chiếc váy lụa satin bóng bẩy thêu chỉ bạc. Cô trông giống như một thiếu nữ – ngây thơ và hơi e thẹn. Saskia rướn đầu về phía người xem, như thể cô đang bị làm phiền. Có cảm cây quỳên trượng phủ đầy lá và đội chiếc vương miện bằng hoa, trong đó có một bông hoa tulip “rủ cánh”. Các nghệ sĩ ưa thích tranh “hoa tulip rủ cánh” với những cánh hoa bị tách ra và có những đường vân.

Có lẽ họa sĩ Rembrandt biết công trình nghiên cứu của nhà vật lý và thực vật



▲ “Portrait of Saskia as a Bride” (Chân dung cô dâu Saskia), do họa sĩ Rembrandt Harmenszoon van Rijn vẽ năm 1633. Tranh trên giấy da nền trắng điểm bạc; Kích thước 10.5 cm x 18.4 cm. State Museum of Berlin.



▲ Bức tranh “Flora” do họa sĩ Rembrandt vẽ năm 1634. Tranh sơn dầu trên vải; Kích thước 102.2 cm x 101 cm. Bảo tàng Nhà nước Hermitage, St. Petersburg, Nga.



Quý vị muốn tặng báo cho người thân, bạn bè? Epoch Times sẽ giúp chuyển tận nhà mỗi tuần.

TEL: (714) 356-8899 | WWW.EPOCHTIMESVIET.COM

EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT

VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

Thêu Kinh Phật cầu phúc cho cha bị mù cả hai mắt, hiếu nữ cưới Phượng bay về cõi Tiên

Mặt Cầu

Bức tranh thêu Kinh Phật trong ngôi chùa cổ đã kể lại cho chúng ta một câu chuyện cảm động suốt trăm năm qua.

Có con gái ngoan ngoãn, hiếu thảo vì để cầu phúc cho cha, đã cắt đi mái tóc của mình để làm chỉ thêu tượng Phật và kính Phật trên tấm lụa khổng lồ. Sau hai năm ròng rã, cuối cùng cô đã bị mù cả hai mắt. Đã vậy, khi người cha qua đời, cô còn bị người thân phản bội... Số mệnh nghiệt ngã của cô gái ấy cuối cùng sẽ ra sao?

Trong ngôi chùa Đông Hải Lượng Vồng có cất giữ một bức tranh thêu Kinh Phật. Bức tranh dài gần 9 mét, rộng 2.7 mét. Khuôn mặt của Đức Phật tròn trịa như vầng trăng, trước ngực đeo sợi dây chuyền đan hình mạng nhện. Tay trái của Đức Phật để trước ngực, tay phải cầm quạt lông vũ, mặc áo cà sa thêu họa tiết, cánh tay phải và chân để trần, cao cao tại thượng ngồi trên đầu rồng Đà Long. Con rồng đang ngậm nửa mình dưới biển, lắc lư bốn chân, ngẩng đầu há miệng phun ra những ánh hào quang sáng chói. Những ánh hào quang ấy lại bay thẳng lên trời và biến thành vô vàn đỉnh dài lâu các, núi sông nhật nguyệt.

Bên dưới bức tranh thêu Phật là các chúng sinh đang lũ lượt đến chiêm bái Đức Phật, mỗi người một vẻ. Đức Phật mở khe đôi mắt, đang từ bi nhìn chúng sinh, lộ ra dáng vẻ thường xót. Mặt trên của bức thêu tượng Phật là một bộ Kinh Phật, nét chữ nhỏ nhắn rõ ràng, mềm mại như lông mày.

Cuối đoạn kinh văn ghi chú: *Năm Gia Tinh, tín nữ Diệp Bình Hương thân tâm sạch sẽ cầm kim thêu thùa*. Khoảng trống bên trái ghi lại tình cảnh của nàng, từng chữ đều do đích thân nàng thêu, đoạn văn rất dài, đại khái như sau:

Vào thời nhà Minh, Diệp Công Đại Chung, người gốc Chiết Giang, giữ chức Thị ngự sử trong Hàn Lâm Viện, tính tình chính trực, thường dâng tấu luận tội những kẻ lộng quyền. Tể tướng Nghiêm Tung từng phái người đến tặng ông nhiều văn thư họa phẩm và đó có quý giá để mua chuộc những điều bị ông cự tuyệt. Không những thế, Diệp Công lại càng dốc sức vạch trần tội ác của kẻ gian thần.

Không lâu sau, Diệp Đại Chung bị kẻ xấu hãm hại, bọn hải tặc nghe người khác xúi giục đã vu oan cho Diệp Công tội nhận hối lộ. Diệp Công bị cách chức, sau trận tra tấn trước công đường thì thập tử nhất sinh. Sau đó, Hoàng Đế hạ chiếu giam giữ ông trong đại lao của Hình bộ, chờ lệnh chém đầu.

Hai người con trai của Diệp Công lực kế xấu hãm hại, bọn hải tặc nghe người khác xúi giục đã vu oan cho Diệp Công tội nhận hối lộ. Diệp Công bị cách chức, sau trận tra tấn trước công đường thì thập tử nhất sinh. Sau đó, Hoàng Đế hạ chiếu giam giữ ông trong đại lao của Hình bộ, chờ lệnh chém đầu.



▲ Bình Hương hiếu thảo cảm động Đất Trời.

may vá, nên đã mua một tấm lụa hoa khổng lồ, rồi cắt bỏ mái tóc mềm mượt của mình, lại dùng dao vàng thêu mỗi sợi tóc thành 4 sợi chỉ thêu. Bằng cách này, nàng đã cần thêu từng đường kim mũi chỉ thành hình tượng Phật và một bộ Kinh Phật lên tấm lụa dài. Trải qua hai năm bức tranh mới hoàn thành. Đến ngày hoàn thành, phụ thân của nàng đã nhận được Thiên ân, may mắn được đặc xá ra tù. Diệp Công kể từ đó không còn làm quan, xin cáo lão hồi hương, không còn tham gia vào chuyện triều chính.

Từ khi Bình Hương bắt đầu thêu tranh Phật, thị lực của nàng ngày một suy yếu, chẳng mấy chốc đã bị mù cả hai mắt. Trước cảnh éo le ấy, người địa phương không ai chịu lấy nàng làm vợ. Năm Diệp Công 60 tuổi mắc bệnh qua đời, Bình Hương lúc ấy đã 25 tuổi. Trong lúc hấp hối, Diệp Công nước mắt hai hàng, nắm chặt tay hai người con trai và tha thiết dặn dò phải chăm sóc tốt cho người em gái mù loà đáng thương của mình, đừng để cô làm vào cảnh nghèo khổ, không nơi nương tựa. Hai người con trai cũng khóc lóc gật đầu nghe theo lời dặn của cha.

Nào ngờ, dù hai anh em vâng theo di mệnh của cha, nhưng hai người chị dâu lại thường xuyên nói xấu cô em gái trước mặt chồng mình. Họ vu oan cho nàng tham ăn lười làm, dần dần lời nói càng ngày càng chì chiết nặng nề, bắt đầu buông lời ác ý nhục mạ cô em chồng xấu số. Bình Hương yếu đuối, khóc rưng rức suốt ngày lẫn đêm, hai

anh trai cũng bắt đầu chán ghét nàng.

Một ngày nọ, có một người phụ nữ đột nhiên xuất hiện, tóc búi cao, mặc váy màu xanh lục, phong thái đoan trang nhã nhặn. Nàng nhẹ nhàng nói với Bình Hương: "Hai mắt cô nương mắc bệnh là do tinh thần lao lực quá mức, khiến can phế tổn thương, chứ không phải thực sự bị mù. Ta có thể lấy trộm một ít nước Thiên Hà giúp cô nương khôi phục thị lực. Nhưng sau khi ta chữa lành bệnh rồi, cô nương lấy gì để hồi đáp ân đức của ta?"

Bình Hương nói: "Thần tiên tỷ tỷ, nếu tỷ tỷ có thể khiến những người trong địa ngục tâm tối nhìn thấy ánh sáng mặt trời một lần nữa, muội muội bằng lòng nghe tỷ tỷ giao phó."

Người phụ nữ nói: "Cô nương giới thiệu không ai chịu lấy nàng làm vợ. Năm Diệp Công 60 tuổi mắc bệnh qua đời, Bình Hương lúc ấy đã 25 tuổi. Trong lúc hấp hối, Diệp Công nước mắt hai hàng, nắm chặt tay hai người con trai và tha thiết dặn dò phải chăm sóc tốt cho người em gái mù loà đáng thương của mình, đừng để cô làm vào cảnh nghèo khổ, không nơi nương tựa. Hai người con trai cũng khóc lóc gật đầu nghe theo lời dặn của cha."

Bình Hương đáp lại: "Dạ vâng."

Người phụ nữ lấy ra một chiếc lược vàng từ trong tay áo, nhẹ nhàng quét qua nhân cầu của Bình Hương, nước mắt của nàng chảy xuống như màu nước chì. Sau đó, người phụ nữ lấy ra một bình ngọc nhỏ, trong đó chứa nước cam lồ trắng như sữa, rồi nhỏ vào mắt của Bình Hương. Nàng lại bảo Bình Hương nhắm mắt lại, ngồi yên lặng một lúc. Sau một hồi, đôi mắt của Bình Hương quả nhiên sáng trở lại, hơn nữa còn tinh tường hơn lúc trước. Người phụ nữ lại đưa cho Bình Hương một

loại Thần cao. Sau khi bôi xong, nàng cảm thấy tâm trí tỉnh tại thoải mái, mọi sự chán chường oán hận không cánh mà bay.

Ngày hôm sau, người phụ nữ thực sự đem một tấm lụa khổng lồ đến và tận mắt theo dõi Bình Hương thêu thùa. Nàng hàng ngày đều đến chỉ điểm Bình Hương, những sợi chỉ đã sắc kết hợp hài hoà, hoa văn tinh tế mới mẻ. Ngày thêu xong đôi chim Phượng, người phụ nữ liền đến điểm mắt cho chúng. Đôi chim bỗng sống dậy, bay quanh đình viện, vẫy vẫy đôi cánh như đang chờ đợi.

Người phụ nữ nắm lấy bàn tay Bình Hương cười Phượng hoàng vén mây bay lên trời cao.

Người nhà họ Diệp ngẩng đầu gọi lớn "Bình Hương! Bình Hương!" Nhưng đều không nghe thấy tiếng đáp của nàng, chỉ thấy người phụ nữ vén mây nhìn xuống và nói: "Người hạ giới đừng lấy làm kinh ngạc. Bình Hương hiếu thảo cảm động Đất Trời. Thiên Tôn Chức Nữ phái người đến đón nàng, phong cho nàng làm Thần Châm ở cõi Tiên. Từ nay về sau, không làm phiền mấy cô chị dâu nữa."

Toàn bộ người dân trong thành tận mắt chứng kiến cảnh tượng Bình Hương như tiên nữ trong tranh bay lên trời, bên thì nhau thả phượng cầu hôn. Hai người anh trai nhìn thấy cảnh tượng ấy đều vô cùng xấu hổ và hối hận.

(Theo "Dạ vu thu dâng lục") Minh Phương biên dịch

ALL PHOTOS IN THE PUBLIC DOMAIN



▲ "Saskia van Uylenburgh in Arcadian Costume" (Nàng Saskia van Uylenburgh trong trang phục Arcadia) do họa sĩ Rembrandt vẽ năm 1635. Tranh sơn dầu trên vải; Kích thước 123.8 cm x 97.5 cm. Phòng trưng bày Quốc gia, London.



▲ "Saskia With the Red Flower" (Nàng Saskia với bông hoa đỏ) do họa sĩ Rembrandt vẽ năm 1641. Tranh sơn dầu trên gỗ sồi; Kích thước 98.4 cm x 82.5 cm. Thư viện ảnh Old Masters, Bộ sưu tập nghệ thuật bang Dresden.

Tình yêu, lúc ốm đau cũng như khi khỏe mạnh

Mùa xuân dâng trào trong tranh của Rembrandt

Tiếp theo từ trang 9

Rembrandt đã vẽ những bông hoa theo phong cách dương thời, khi "cơn sốt hoa tulip" đang ở đỉnh điểm - một củ hoa tulip có giá tương đương một ngôi nhà ven kênh Amsterdam. Margaret Fairbanks Marcus, trong tác phẩm "Thời kỳ Cầm hoa", đã viết rằng "Vào giữa thế kỷ này, bộ cục theo phong cách Baroque gồm những bông hoa khổng lồ theo hình cuộn hoặc đường cong chữ S, với vòng xoay của những tán lá lỏng lẻo... Đặc trưng của phong cách Baroque là năng động và tự tin táo bạo. Sự phong phú tràn đầy sức sống như vậy chưa từng hoặc chưa bao giờ được thấy trước đây trong nghệ thuật Tây phương."

Rembrandt phản ánh bộ cục bó hoa này ở sự đa dạng các loại hoa trong tác phẩm "Flora", và cũng phản ánh thể loại hoa tĩnh vật mới. Nhà thực vật học Marcus nhận xét thêm: "Chắc hẳn không có chỗ cho sự yên tĩnh do có sự chuyển động thú vị của những thân cây uốn cong, những bông hoa gập gù và những cánh hoa uốn lượn. Hiệu ứng cuối cùng là không cứng nhắc hay gò bó mà là sự phong phú và duyên dáng". Họa sĩ Rembrandt kết hợp

hoa tulip, hoa hồng, hoa anh thảo, và hồng nhò trong bó hoa của Saskia, mặc dù một số loài hoa này nở tự nhiên vào các mùa khác nhau. Trưng bày những loài hoa trong các mùa và các giai đoạn khác nhau của vòng đời là chủ đề phổ biến của các bức tranh tĩnh vật Vanitas Hà Lan - một dòng tranh tập trung mô tả sự ngắn ngủi vô thường của cuộc sống.

Rembrandt vẽ nhiều loại hoa như vậy để nhắc nhở người xem rằng nàng Flora là nữ thần sinh sản, điều này đặc biệt quan trọng đối với nàng Saskia khi đang biểu trưng cho Nữ thần hoa Flora, khi cô ấy ngồi nghỉ với cây gậy của mình. Cái bụng tròn và bầu ngực đầy đặn của cô cho thấy cô đang mang thai đứa con đầu lòng của họ.

Cặp đôi có với nhau bốn người con, đáng buồn là chỉ có một người con sống qua được thời thơ ấu.

Chia tay Nàng Flora

Họa sĩ Rembrandt vẽ nàng Saskia trong vai Nữ thần hoa Flora lần cuối cùng vào năm 1641. Bức tranh "Saskia With the Red Flower" (Nàng Saskia với bông hoa đỏ) khác với hai bức trước của ông. Ông đã sử dụng màu đỏ thắm đặc trưng của

minh và màu nâu hạt dẻ để tạo ra một bức chân dung khả ái nhưng u buồn. Không có sự bùng nổ màu sắc nào để kỷ niệm cuộc hôn nhân của họ hay dấu hiệu sắp có sự khai hoa nở nhụy. Bức chân dung này như báo hiệu những hơi thở cuối cùng của nàng Saskia - ghi dấu cuộc đời của cô và cuộc hôn nhân của họ. Cô xanh xao và mệt mỏi - đôi mắt có những quầng thâm nhỏ. Nàng Saskia đặt bàn tay trái của mình lên trái tim, hướng mặt trực diện và nâng một đóa hoa tặng người xem.

Bức tranh vang vọng mãi giai điệu êm dịu của cuộc hôn nhân của Rembrandt với chỉ duy nhất một bông hoa. Nhưng đây không phải là sự khởi đầu cho cuộc sống của họ: nàng Saskia qua đời trước khi tròn 30 tuổi vì căn bệnh lao và những căng thẳng khi sinh con vài tháng trước đó. Nàng Saskia và họa sĩ Rembrandt đã có bảy năm hôn nhân hạnh phúc ở thời kỳ danh vọng cao của người nghệ sĩ. "Saskia With the Red Flower" là lời từ biệt của nàng Saskia, và cũng là lời từ biệt của Rembrandt với người vợ yêu dấu của mình.

Khả Tuệ biên dịch

臺灣好食日

Hội Chợ Thức Ăn Đài-Loan – Trung Thu 2023

Taiwan Good Food Day

9.15 (Fri.) ~ 9.17 (Sun.)

Ăn thử miễn phí.

Được tổ chức tại : Pearl Plaza

18888 Labin Ct.

Rowland Heights, CA 91748

FREE SAMPLING

For More Info

THOMAS TRAN, CPA

Certified Public Accountant

Income Tax Accounting Services Consulting

• Khai thuế cá nhân, thuế cơ sở thương mại.

• Giữ sổ sách kế toán.

• Làm lương cho nhân viên (W-2, 1099-NEC)

• Khai thuế Payroll, Sale Tax.

• Tax planning.

• Audit Rep

THÔNG BÁO

ERC REFUND

Văn phòng chúng tôi chuyên giúp các Cơ Sở Thương Mại apply PRTC (Employee Retention Tax Credit).

Nếu công ty quý vị có trả lương W-2 cho nhân viên trong năm 2020 & 2021. Văn phòng chúng tôi sẽ giúp quý vị xin tiền Refund, không cần trả lại, lên đến \$26,000 cho mỗi nhân viên.

Vui lòng liên lạc văn phòng để được tư vấn miễn phí.

Địa chỉ: 10282 Westminster Ave, Garden Grove, CA 92843 (Giữa đường Brookhurst và Bowen)

How much is the Refund or Credit?

PAYROLL / QUARTER 2021	IRS REFUND / CREDIT
PAYROLL \$10,000	UP TO \$7,000
PAYROLL \$30,000	UP TO \$21,000
PAYROLL \$70,000	UP TO \$49,000
PAYROLL \$100,000	UP TO \$70,000

EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT



Chúng tôi
đưa những tin tức
quan trọng, trung thực
và truyền thống



*Bạn muốn chia sẻ báo với
người thân, bạn bè?*

*Epoch Times sẽ giúp
chuyển tận nhà mỗi tuần.*

www.EpochTimesViet.com

10962 Main Street, Suite 101, El Monte, CA 91731-2922

Tel: (714) 356-8899

